

Ngày thi: 25/01/2021

Thời gian làm bài: 180' (không kể giao đề)

Câu 1 (2,0 điểm):

Trình bày và nhận xét về bộ máy nhà nước Aten thời cổ đại.

Câu 2 (2,0 điểm):

Lập bảng so sánh lãnh địa phong kiến và thành thị trung đại Tây Âu theo mẫu:

	Lãnh địa phong kiến	Thành thị trung đại
<i>Thời gian ra đời</i>		
<i>Hoạt động kinh tế</i>		
<i>Đời sống xã hội</i>		
<i>Văn hóa</i>		
<i>Tác động đến chế độ phong kiến</i>		

Câu 3 (1,5 điểm):

Phân tích những đặc điểm của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (40 – 42). Từ đó, phát biểu suy nghĩ của em về vai trò, của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 4 (2,5 điểm):

Trong cuốn “Nước Đại Nam đối diện với Pháp và Trung Hoa 1847 – 1885” [NXB Tri thức, 2011], tác giả Yoshiharu Tsuboi đã nhận định:

“Lịch sử của đất nước Việt Nam cũng là lịch sử của sự khẳng định độc lập với Trung Hoa”.

a. Thông qua chính sách ngoại giao của Đại Việt với Trung Quốc thời Lý, Trần và Lê sơ, em hãy chứng minh nhận định trên.

b. Theo em, Đảng ta có thể kế thừa và phát huy chính sách ngoại giao đó như thế nào trong quan hệ đối ngoại với Trung Quốc hiện nay?

Câu 5 (2,0 điểm):

a. Từ tình hình văn học và nghệ thuật của Đại Việt trong các thế kỷ XVI – đầu XVIII, em hãy làm rõ nhận định: đây là thời kỳ *“phục hưng, trỗi dậy của vốn văn hóa dân gian”*.

b. Kể tên một số loại hình nghệ thuật dân gian của Việt Nam thời kỳ này được tổ chức UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể thế giới? Theo em, chúng ta cần làm gì để bảo tồn và phát huy các giá trị nghệ thuật dân gian truyền thống?

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM 10 SỬ

CÂU	NỘI DUNG		ĐIỂM
Câu 1	Trình bày và nhận xét về bộ máy nhà nước Aten thời cổ đại.		2.0
	Bộ máy nhà nước Aten thời cổ đại		1.25
	- A-ten là một thành thị nằm ở phía tây bán đảo Át-tích, tiêu biểu cho hình thức quốc gia thành thị và cho sự phát triển thịnh vượng của Hy Lạp thời cổ đại. Thông qua các cuộc cải cách của Xô-lông, Clixten và đỉnh cao là thời Pê-ri-clet, thể chế dân chủ chủ nô ở A-ten dần hoàn thiện.		0.25
	- Cơ cấu tổ chức gồm: + <i>Đại hội công dân</i> (gồm 30.000 người là công dân A-ten, có tư cách và quyền công dân), họp mỗi tháng 3-4 lần, bầu và cử ra các cơ quan nhà nước, quyết định mọi việc công việc nhà nước.		0.25
	+ <i>Hội đồng dân biểu</i> (Hội đồng 500 người) là đại biểu của 50 phường, có vai trò như một quốc hội, thay mặt dân quyết định các công việc trong nhiệm kì 1 năm.		0.25
	+ <i>10 viên chức</i> điều hành công việc (như một chính phủ) có nhiệm kì 1 năm, có thể tái cử hoặc bị bãi miễn thông qua bỏ phiếu.		0.25
	- Hàng năm, <i>mọi công dân họp một lần ở quảng trường</i> , nơi ai cũng được phát biểu và biểu quyết những việc lớn của quốc gia như buôn bán với nước nào, dùng ngân quỹ vào việc gì, nên trợ cấp cho dân nghèo bao nhiêu, có biện pháp gì để duy trì chế độ dân chủ và đặc biệt là có tiến hành chiến tranh hay không?....		0.25
Nhận xét...		0.75	
- Bộ máy nhà nước A-ten là <i>điển hình</i> cho chế độ dân chủ chủ nô thời cổ đại, một thể chế chính trị <i>tiến bộ</i> hơn hẳn so với chế độ chuyên chế cổ đại phương Đông...		0.25	
- Thể chế dân chủ đã <i>thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa</i> của các quốc gia Hi Lạp, Rô-ma cổ đại, trở thành truyền thống để lại <i>dấu ấn sâu sắc</i> đối với châu Âu hiện nay...		0.25	
- Tuy nhiên đây chỉ là <i>nền dân chủ cho thiểu số giai cấp thống trị</i> (chủ nô), còn nô lệ và phụ nữ không được hưởng quyền công dân, thậm chí nô lệ bị bóc lột tàn bạo, bị coi là “công cụ biết nói”....		0.25	
Câu 2	Lập bảng so sánh lãnh địa phong kiến và thành thị trung đại Tây Âu theo mẫu...		2.0
		Lãnh địa phong kiến	Thành thị trung đại
Thời gian ra đời	IX (giai đoạn sơ kì)	XI (giai đoạn trung kì)	0.25
Kinh tế	kinh tế nông nghiệp là chủ đạo, mang tính chất khép kín, tự cấp tự túc...	chủ yếu là thủ công nghiệp và thương nghiệp, mang tính chất kinh tế hàng hóa giản đơn ...	0.5
Xã hội	- Bao gồm: lãnh chúa và nông nô - Lãnh chúa: sống xa hoa, sung sướng, nhàn rỗi. - Nông nô bị phụ thuộc vào lãnh chúa, bị bóc lột nặng nề, đời sống khổ cực => mâu thuẫn gay gắt với lãnh chúa, thường nổi dậy đấu tranh...	- Cư dân chủ yếu là thị dân (thợ thủ công, thương nhân). - Thị dân tự do sinh sống, tự do trao đổi hàng hóa và có sự hợp tác trong sản xuất (phường hội, thương hội)	0.75
Văn hóa	Văn hóa nghèo nàn do lãnh chúa	Văn hóa phát triển, nhiều trường	0.5

CÂU	NỘI DUNG		ĐIỂM
	không chú trọng đến việc học...	đại học được xây dựng để mở mang tri thức cho mọi người...	
Câu 3	Phân tích những đặc điểm của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng. Từ đó, phát biểu suy nghĩ của em về vai trò, khả năng của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.		1.5
	Phân tích những đặc điểm của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.		1.0
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bùng nổ: vào mùa xuân năm 40. Đây là cuộc khởi nghĩa đầu tiên của nhân dân ta trong thời kì Bắc thuộc. - Lãnh đạo khởi nghĩa là Hai Bà Trưng và nhiều nữ tướng. - Quy mô: rộng lớn, cuộc khởi nghĩa bùng nổ ở quận Giao Chỉ và nhanh chóng được các quận Cửu Chân, Nhật Nam, Hợp Phố hưởng ứng... - Hình thức: khởi nghĩa vũ trang, thực chất là một cuộc đồng khởi của toàn dân trên phạm vi cả nước... - Kết quả: <ul style="list-style-type: none"> + Năm 40, cuộc khởi nghĩa kết thúc thắng lợi, thái thú Tô Định chạy trốn về nước, nền độc lập dân tộc được phục hồi sau hơn 200 năm chìm đắm dưới ách đô hộ của phong kiến phương Bắc. + Một chính quyền mới ra đời và tồn tại trong 2 năm... tuy còn sơ khai nhưng là chính quyền độc lập, tự chủ đầu tiên mà nhân dân ta đã giành được. - Ý nghĩa: <ul style="list-style-type: none"> + Mở đầu cho công cuộc đấu tranh giành lại độc lập của nhân dân ta thời Bắc thuộc. + Thể hiện tinh thần dân tộc, ý thức tự chủ của nhân dân ta. + Gương chiến đấu kiên cường của Hai Bà Trưng và các nữ nghĩa binh đã mở ra truyền thống anh hùng, bất khuất của phụ nữ Việt Nam. <p>Ngoài ra, nếu HS nêu được các đặc điểm khác, có thể cho thêm điểm nhưng không vượt quá tổng số điểm của câu.</p>		
	Phát biểu suy nghĩ về vai trò, của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.		0.5
	- Phụ nữ Việt Nam giữ vai trò quan trọng trong sự nghiệp chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc, làm nên truyền thống “giặc đến nhà đàn bà cũng đánh”...(dẫn chứng)		0.25
	- Phụ nữ Việt Nam có nhiều đóng góp to lớn trên nhiều lĩnh vực khác như kinh tế, chính trị, văn hóa,...xứng đáng với phẩm chất: anh hùng-bất khuất-trung hậu- đảm đang...(dẫn chứng)		0.25
Câu 4	Trong cuốn “Nước Đại Nam đối diện với Pháp và Trung Hoa 1847 – 1885” [NXB Tri thức, 2011], tác giả Yoshiharu Tsuboi đã nhận định: “Lịch sử của đất nước Việt Nam cũng là lịch sử của sự khẳng định độc lập với Trung Hoa”.		2.5
	<p>a. Thông qua chính sách ngoại giao của Đại Việt với Trung Quốc thời Lý, Trần và Lê sơ, em hãy chứng minh nhận định trên.</p> <p>b. Theo em, Đảng ta có thể kế thừa và phát huy chính sách ngoại giao đó như thế nào trong quan hệ đối ngoại với Trung Quốc hiện nay?</p>		
	a. Thông qua chính sách ngoại giao của Đại Việt với Trung Quốc thời Lý, Trần và Lê sơ, hãy làm rõ nhận định trên. tác giả Tsuboi		1.5
	<ul style="list-style-type: none"> - Khái quát về các triều đại Lý, Trần, Lê sơ: là thời kỳ phát triển của chế độ phong kiến Việt Nam về nhiều mặt và có đóng góp lớn đối với lịch sử dân tộc trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa....Đồng thời các triều đại thực hiện chính sách đối ngoại tích cực, mềm dẻo.... - Chính sách đối ngoại 		0.25
			0.25

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
	<p>+ Hàng năm: thực hiện đầy đủ lệ triều cống nhưng luôn giữ vững tư thế của một quốc gia độc lập tự chủ...</p> <p>+ Khi bị xâm lược, nhà nước Đại Việt và nhân dân sẵn sàng chiến đấu đến cùng để bảo vệ Tổ quốc...(dẫn chứng).</p> <p>+ Thực hiện tư tưởng nhân văn, nhân ái trong việc kết thúc chiến tranh để ngay sau đó, quan hệ hòa hiếu lại được thiết lập trên tinh thần “mỗi bên làm chủ một phương”....</p> <p>=> KL: đó là chính sách đối ngoại vừa mềm dẻo, linh hoạt vừa cứng rắn, nguyên tắc luôn khẳng định độc lập với Trung Quốc, “<i>độc lập thực sự, thần thuộc danh nghĩa</i>”...</p>	<p>0.5</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>
	<p>b. Đảng ta kế thừa và phát huy chính sách ngoại giao đó như thế nào trong quan hệ đối ngoại với Trung Quốc hiện nay?</p>	<p>1.0</p>
	<p>- Bối cảnh thời đại ngày nay khác nhiều so với thời kỳ XI - XV, quan hệ quốc tế phức tạp hơn, vị thế và lực của Việt Nam cũng khác trước nhưng Đảng tiếp tục kế thừa và phát huy chính sách ngoại giao của triều Lý, Trần và Lê sơ..</p> <p>- Trong quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Việt Nam vẫn luôn duy trì <i>nguyên tắc</i>: hợp tác phát triển, hai bên cùng có lợi trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam...</p> <p>- Trong tranh chấp chủ quyền biển đảo với Trung Quốc hiện nay: Việt Nam luôn <i>nêu cao nguyên tắc giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình</i>, nỗ lực đàm phán nhưng cũng <i>sẵn sàng chiến đấu khi cần thiết</i> nếu như chủ quyền quốc gia bị xâm phạm...</p>	<p>0.25</p> <p>0.5</p> <p>0.25</p>
<p>Câu 5</p>	<p>Bằng những kiến thức cơ bản về tình hình văn học và nghệ thuật của Đại Việt trong các thế kỷ XVI – đầu XVIII, em hãy:</p> <p>a. Chứng minh rằng, đây là thời kỳ “<i>phục hưng, trỗi dậy của vốn văn hóa dân gian</i>”</p> <p>b. Kể tên một số loại hình nghệ thuật dân gian của Việt Nam thời kỳ này được tổ chức UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể thế giới? Theo em, chúng ta cần làm gì để bảo tồn và phát huy các giá trị nghệ thuật dân gian truyền thống?</p>	<p>2.0</p>
	<p>Chứng minh đây là thời kỳ “<i>phục hưng, trỗi dậy của vốn văn hóa dân gian</i>”.</p>	<p>1.25</p>
	<p>- Khẳng định: đời sống văn hóa Đại Việt XVI – XVIII có nhiều chuyển biến, hàm chứa gam màu tương phản. Bên cạnh sự suy thoái của ý thức hệ chính thống và những chuẩn mực cũ là hiện tượng bùng nổ một trào lưu văn hóa dân gian, được thể hiện trong văn học và nghệ thuật....</p>	<p>0.25</p>
	<p>- Văn học: trong khi văn học chính thống có phần suy thoái thì <i>văn học dân gian phát triển khá rầm rộ</i> với hàng loạt ca dao, tục ngữ, truyện cười...vừa nói lên tâm tư nguyện vọng của nhân dân về một cuộc sống tự do, thoát khỏi các ràng buộc của lễ giáo phong kiến, vừa ca ngợi quê hương, đất nước, phản ánh những phong tục, tập quán vùng miền...</p>	<p>0.5</p>
	<p>- Nghệ thuật: <i>sự phục hồi và phát triển của các loại hình nghệ thuật diễn xướng và tạo hình cổ truyền:</i></p> <p>+ Nghệ thuật sân khấu như chèo, tuồng, hát ả đào, quan họ, ví dặm....đa dạng, phong phú phản ánh đời sống và ước vọng của nhân dân...nhiều làng có phường tuồng, phường chèo...</p> <p>+ Nhiều đình, chùa, các công trình kiến trúc, điêu khắc đã diễn tả cảnh sinh hoạt thường ngày ở làng quê như chèo thuyền, đấu vật, chọi gà, đánh cờ, đi cày...trình độ nghệ thuật tuy đơn giản nhưng phản ánh chân thực cuộc sống của nhân dân lao</p>	<p>0.5</p>

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
	động...	
	Kể tên một số loại hình nghệ thuật dân gian của Việt Nam thời kỳ này được tổ chức UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể thế giới? Theo em, chúng ta cần làm gì để bảo tồn và phát huy các giá trị nghệ thuật dân gian truyền thống?	0.75
	- Một số loại hình nghệ thuật dân gian được UNESCO công nhận: dân ca quan họ Bắc Ninh, hát xoan Phú Thọ, ca trù, dân ca ví, dặm Nghệ Tĩnh...	0.25
	<p>- Để bảo tồn và phát huy các giá trị nghệ thuật dân gian truyền thống: HS có thể đưa quan điểm riêng nhưng cần nêu được một số ý như:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phải đẩy mạnh giáo dục và nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng và giá trị của nghệ thuật dân gian truyền thống thông qua việc tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, giáo dục trong nhà trường... + Thông qua nhiều hình thức để lưu giữ, phổ biến và phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian trong cộng đồng xã hội gồm mọi lứa tuổi, đặc biệt là thế hệ trẻ thông qua tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ tại địa phương, lễ hội, giao lưu văn hóa... + Nhà nước cần có chính sách khuyến khích, đầu tư cho những người trực tiếp giữ gìn và bảo tồn các loại hình nghệ thuật dân gian... 	0.5

Người ra đề: Phùng Thị Hà